

Số: /KH-UBND

Tân Trinh, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã Tân Trinh

Thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế về triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế;

Thực hiện Kế hoạch số 70/KH-BMTE ngày 15/7/2026 của Cục Bà mẹ và Trẻ em về triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu các cơ sở dữ liệu của Cục Bà mẹ và Trẻ em;

Thực hiện Kế hoạch số 1012/KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang về triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân xã Tân Trinh xây dựng Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức rà soát, thu thập, cập nhật, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn xã trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

Bảo đảm dữ liệu trẻ em được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời, phản ánh đúng tình trạng thực tế của trẻ em trên địa bàn; từng bước đáp ứng các tiêu chí: Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Xuyên suốt.

Rà soát, xác minh và cập nhật đầy đủ thông tin đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em được trợ giúp.

Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn của UBND xã, Công an xã, Tư pháp - Hộ tịch, Trạm Y tế, trưởng thôn, cộng tác viên và người làm công tác trẻ em trong việc quản lý, cập nhật và sử dụng dữ liệu trẻ em.

2. Yêu cầu

Việc rà soát, thu thập, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu phải được thực hiện nghiêm túc, chính xác, đúng đối tượng, đúng thông tin thực tế và đúng thời gian quy định.

Thông tin được cập nhật trên Hệ thống phải có căn cứ xác minh; không tự ý sửa chữa, xóa hoặc thay đổi thông tin khi chưa có cơ sở xác thực.

Bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân của trẻ em; thực hiện việc khai thác, sử dụng dữ liệu đúng mục đích và theo quy định.

Phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân; bảo đảm phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện, không bỏ sót trẻ em trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện hiệu quả Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã Tân Trinh; bảo đảm dữ liệu trẻ em được rà soát, xác minh, cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời.

2. Mục tiêu cụ thể

Rà soát 100% trẻ em dưới 16 tuổi đang cư trú trên địa bàn xã theo các nguồn dữ liệu hiện có.

Phân đầu trên 90% trẻ em dưới 16 tuổi được tạo lập, rà soát và cập nhật hồ sơ trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

Rà soát, cập nhật thông tin đối với 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em được trợ giúp thuộc phạm vi quản lý của xã.

Đối soát, xác minh thông tin số định danh cá nhân/CCCD, tình trạng cư trú, thông tin khai sinh, cha, mẹ, người giám hộ, người chăm sóc và các thông tin liên quan của trẻ em.

Kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp thiếu thông tin, sai thông tin, trùng hoặc nghi trùng, trẻ đã chuyển đi, đã mất nhưng hồ sơ vẫn còn trạng thái hoạt động.

Hoàn thành việc rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu trẻ em theo thời gian quy định của cấp trên, trong đó phân đầu hoàn thành việc cập nhật dữ liệu trước ngày 15/9/2026.

III. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ

1. Thành lập Tổ dữ liệu trẻ em của xã

UBND xã thành lập Tổ dữ liệu trẻ em để tổ chức rà soát, xác minh, thu thập và cập nhật thông tin trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn.

Thành phần Tổ dữ liệu gồm đại diện UBND xã, Công an xã, bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế, người làm công tác trẻ em, cộng tác viên và Trưởng các thôn.

Tổ dữ liệu có nhiệm vụ phối hợp rà soát danh sách trẻ em trên địa bàn; xác minh các thông tin liên quan; thu thập thông tin theo biểu mẫu; cung cấp thông tin cho người làm công tác trẻ em để cập nhật trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em.

2. Rà soát, thu thập thông tin trẻ em dưới 16 tuổi

Rà soát danh sách trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn từ các nguồn:

Dữ liệu Tư pháp - Hộ tịch, đăng ký khai sinh;

Dữ liệu dân cư do Công an xã quản lý;

Dữ liệu của Trạm Y tế;

Danh sách trẻ em do các thôn quản lý;

Hồ sơ, tài liệu quản lý trẻ em tại xã;

Các nguồn thông tin hợp pháp khác.

Đối chiếu các nguồn dữ liệu để xác định đầy đủ trẻ em đang cư trú thực tế trên địa bàn; chú ý các trường hợp trẻ mới sinh, trẻ chuyển đến, chuyển đi, thay đổi người giám hộ hoặc thay đổi địa chỉ cư trú.

3. Làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu

Thực hiện rà soát các nhóm thông tin: Họ và tên trẻ em; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Số định danh cá nhân/CCCD; Dân tộc; Địa chỉ cư trú; Thông tin cha, mẹ; Người giám hộ, người chăm sóc trẻ; Tình trạng cư trú; Tình trạng trẻ em; Thông tin về trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; Trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; Trẻ em được trợ giúp.

Xác minh và xử lý các trường hợp: Thiếu trường thông tin bắt buộc; Sai hoặc thiếu số định danh cá nhân; Sai thông tin nhân thân; Trùng hoặc nghi trùng hồ sơ; Trẻ đã chuyển đi nhưng hồ sơ vẫn còn tại địa bàn; Trẻ đã mất nhưng hồ sơ vẫn còn trạng thái hoạt động; Thay đổi địa chỉ, người giám hộ, người chăm sóc; Các trường hợp khác có thông tin chưa chính xác hoặc chưa được cập nhật.

4. Phối hợp xác minh thông tin

Công an xã phối hợp xác minh số định danh cá nhân/CCCD, tình trạng cư trú, thay đổi địa chỉ, trường hợp trùng hoặc nghi trùng thông tin nhân thân, trẻ đã chuyển đi hoặc không còn cư trú trên địa bàn.

Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch phối hợp xác minh thông tin khai sinh, thay đổi hộ tịch, trẻ mới sinh, thông tin cha, mẹ, người giám hộ và các trường hợp đã mất nhưng hồ sơ vẫn còn trạng thái hoạt động.

Trạm Y tế xã phối hợp rà soát, xác minh thông tin trẻ em trong phạm vi quản lý; phối hợp xác định trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và các thông tin liên quan khi có yêu cầu.

Trưởng các thôn tổ chức rà soát thực tế tại địa bàn dân cư; xác minh trẻ em đang cư trú tại thôn, trẻ chuyển đi, chuyển đến, trẻ mới sinh, trẻ đã mất và các biến động liên quan đến trẻ em.

Người làm công tác trẻ em cấp xã là đầu mối tổng hợp thông tin, nhập và cập nhật dữ liệu trên Hệ thống; phối hợp với các bộ phận liên quan để kiểm tra, đối soát và hoàn thiện dữ liệu.

5. Rà soát trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ

Tổ chức rà soát, xác minh đầy đủ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em được trợ giúp trên địa bàn.

Đối với từng trường hợp, cập nhật đầy đủ thông tin về tình trạng của trẻ, hoàn cảnh gia đình, người chăm sóc, địa chỉ và các hình thức trợ giúp đã thực hiện.

Kịp thời phát hiện các trường hợp trẻ em có nguy cơ để có biện pháp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ phù hợp theo quy định.

6. Thực hiện quy trình làm sạch dữ liệu

Bước 1: Rà soát, thống kê dữ liệu hiện có và lưu lại kết quả trước khi thực hiện cập nhật.

Bước 2: Kiểm tra, đánh giá chất lượng dữ liệu, xác định các trường hợp thiếu, sai, trùng, nghi trùng hoặc không còn phù hợp.

Bước 3: Xác minh thông tin với Công an xã, Tư pháp - Hộ tịch, Trạm Y tế, Trưởng thôn và gia đình trẻ em.

Bước 4: Bổ sung, cập nhật thông tin còn thiếu; điều chỉnh thông tin chưa chính xác trên Hệ thống theo kết quả xác minh.

Bước 5: Kiểm tra, đối soát lại dữ liệu sau khi cập nhật, bảo đảm thông tin chính xác, đầy đủ và thống nhất.

Bước 6: Tiếp tục duy trì việc cập nhật dữ liệu trẻ em thường xuyên sau khi kết thúc Chiến dịch.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Chiến dịch được triển khai trong thời gian 90 ngày, thực hiện theo tiến độ và thời gian quy định tại Kế hoạch của Bộ Y tế, Cục Bà mẹ và Trẻ em và Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang.

Trong đó:

Tháng 8/2026: Thành lập Tổ dữ liệu; phân công nhiệm vụ; rà soát, tổng hợp danh sách trẻ em dưới 16 tuổi từ các nguồn dữ liệu.

Từ cuối tháng 8 đến trước ngày 15/9/2026: Tập trung xác minh, bổ sung, cập nhật, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu trẻ em; hoàn thành các chỉ tiêu theo yêu cầu.

Từ ngày 15/9/2026 đến hết thời gian Chiến dịch: Tiếp tục kiểm tra, phúc tra, xử lý các trường hợp còn sai lệch, thiếu thông tin; duy trì cập nhật dữ liệu phát sinh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn kinh phí thực hiện công tác trẻ em và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và đúng quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu thành lập, kiện toàn Tổ dữ liệu trẻ em của xã; phân công nhiệm vụ cụ thể cho người làm công tác trẻ em và các thành viên Tổ dữ liệu trong quá trình rà soát, xác minh, cập nhật, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu trẻ em trên địa bàn.

Chủ trì, phối hợp với Công an xã, bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, Trạm Y tế xã, Trưởng các thôn và các đơn vị có liên quan rà soát danh sách trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn; đối chiếu, xác minh các thông tin về nhân thân, số định danh cá nhân, tình trạng cư trú, thông tin cha, mẹ, người giám hộ, người chăm sóc trẻ và các thông tin liên quan khác.

Chỉ đạo, hướng dẫn người làm công tác trẻ em cấp xã thực hiện việc thu thập, kiểm tra, cập nhật và chuẩn hóa thông tin trẻ em trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; bảo đảm thông tin được cập nhật đầy đủ, chính xác, đúng nội dung đã được xác minh.

Chủ trì rà soát, xác minh và cập nhật thông tin đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em được trợ giúp; kịp thời tham mưu thực hiện các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em theo quy định.

Theo dõi tiến độ thực hiện tại các thôn; thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc rà soát, xác minh và cập nhật dữ liệu; kịp thời tổng hợp những trường hợp khó khăn, vướng mắc để tham mưu UBND xã chỉ đạo giải quyết.

Tổng hợp kết quả thực hiện Chiến dịch; tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu; chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu, tiến độ, kết quả làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu trẻ em trên địa bàn xã.

2. Công an xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, người làm công tác trẻ em và các thôn rà soát, đối chiếu thông tin trẻ em dưới 16 tuổi với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm thông tin trẻ em được xác minh chính xác, đầy đủ và thống nhất.

Phối hợp xác minh số định danh cá nhân/CCCD, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, thông tin cha, mẹ, người giám hộ và tình trạng cư trú của trẻ em; kịp thời xác minh các trường hợp trẻ chuyển đến, chuyển đi, thay đổi nơi cư trú hoặc không còn cư trú thực tế tại địa phương.

Phối hợp phát hiện, xác minh và xử lý các trường hợp trùng, nghi trùng thông tin nhân thân; trường hợp thông tin trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em không thống nhất với dữ liệu dân cư.

Cung cấp, trao đổi thông tin đã được xác minh theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ để người làm công tác trẻ em cập nhật, điều chỉnh, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

Phối hợp xác minh các trường hợp trẻ em chưa xác định được nhân thân, thiếu hoặc sai số định danh cá nhân và các trường hợp có biến động về cư trú, bảo đảm dữ liệu trẻ em trên địa bàn được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời.

3. Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, Trạm Y tế và các thôn rà soát, đối chiếu, xác minh thông tin trẻ em trên địa bàn với dữ liệu hộ tịch, đặc biệt là thông tin đăng ký khai sinh của trẻ em dưới 16 tuổi.

Cung cấp, đối chiếu và xác minh các thông tin về họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính, dân tộc, thông tin cha, mẹ, người giám hộ và các thông tin hộ tịch khác có liên quan đến trẻ em.

Kịp thời cung cấp thông tin về trẻ em mới đăng ký khai sinh, trẻ em có thay đổi thông tin hộ tịch, thay đổi thông tin cha, mẹ, người giám hộ hoặc các thông tin khác có liên quan để phục vụ việc cập nhật, điều chỉnh và chuẩn hóa dữ liệu trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

Phối hợp xác minh các trường hợp trẻ em đã mất nhưng hồ sơ trên Hệ thống vẫn còn trạng thái hoạt động; các trường hợp thông tin hộ tịch chưa đầy đủ, chưa chính xác hoặc có sự không thống nhất giữa các nguồn dữ liệu.

Phối hợp với người làm công tác trẻ em cấp xã và các bộ phận liên quan hoàn thiện thông tin sau khi xác minh, bảo đảm dữ liệu trẻ em được cập nhật đầy đủ, chính xác và thống nhất với hồ sơ hộ tịch theo quy định.

4. Trạm Y tế xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, bộ phận Tư pháp - Hộ tịch và Trưởng các thôn rà soát, đối chiếu, xác minh thông tin trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Phối hợp cung cấp, đối chiếu các thông tin về trẻ em thuộc phạm vi quản lý của Trạm Y tế; kịp thời trao đổi với người làm công tác trẻ em cấp xã khi phát hiện thông tin thiếu, sai lệch hoặc có biến động cần cập nhật trên Hệ thống.

Phối hợp rà soát, xác định và cập nhật thông tin đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em được trợ giúp; cung cấp thông tin liên quan để phục vụ việc đánh giá, quản lý và thực hiện các biện pháp hỗ trợ, bảo vệ trẻ em.

Phối hợp xác minh các trường hợp trẻ em mới sinh, trẻ em có biến động về nơi cư trú hoặc các trường hợp khác theo quy định.

Tham gia Tổ dữ liệu trẻ em của xã; phối hợp thực hiện việc rà soát, xác minh, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu trẻ em theo tiến độ của Chiến dịch; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

5. Người làm công tác trẻ em cấp xã

Trực tiếp làm đầu mối thực hiện việc thu thập, tổng hợp, nhập và cập nhật thông tin trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn vào Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở theo đúng hướng dẫn.

Tiếp nhận danh sách, thông tin trẻ em do các thôn, Công an xã, bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, Trạm Y tế và các đơn vị có liên quan cung cấp; kiểm tra, đối chiếu trước khi nhập, cập nhật trên Hệ thống.

Chịu trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ, chính xác của các trường thông tin; phối hợp với Công an xã, bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, Trạm Y tế, Trưởng các thôn và các đơn vị liên quan xác minh, bổ sung, điều chỉnh những thông tin còn thiếu, sai lệch hoặc chưa thống nhất.

Thực hiện rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em được trợ giúp; bảo đảm các trường hợp thuộc diện quản lý được cập nhật đúng tình trạng và đầy đủ thông tin theo quy định.

Thường xuyên theo dõi tình trạng dữ liệu trên Hệ thống; kịp thời phát hiện các trường hợp thiếu thông tin, sai thông tin, trùng hoặc nghi trùng hồ sơ, trẻ đã chuyển đi, đã mất hoặc có thay đổi về nơi cư trú, người giám hộ, người chăm sóc để phối hợp xác minh và xử lý.

Tổng hợp kết quả rà soát, cập nhật, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu; báo cáo Phòng Văn hóa - Xã hội theo tiến độ và yêu cầu để tổng hợp, báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên.

6. Trưởng các thôn

Tổ chức rà soát, lập và cung cấp danh sách trẻ em dưới 16 tuổi đang cư trú thực tế trên địa bàn thôn; phối hợp với người làm công tác trẻ em cấp xã xác minh thông tin của từng trẻ em và bảo đảm không bỏ sót trẻ em trên địa bàn.

Phối hợp rà soát, xác minh các thông tin về họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số định danh cá nhân, địa chỉ cư trú, thông tin cha, mẹ, người giám hộ, người chăm sóc và các thông tin liên quan khác của trẻ em.

Chủ động nắm bắt và thông báo kịp thời cho UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội hoặc người làm công tác trẻ em cấp xã về các biến động liên quan đến trẻ em trên địa bàn như: trẻ mới sinh, trẻ chuyển đến, chuyển đi, thay đổi nơi cư trú, thay

đổi người giám hộ, người chăm sóc; trẻ đã mất hoặc các trường hợp có thay đổi thông tin khác.

Phối hợp rà soát, phát hiện trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em cần được trợ giúp; cung cấp thông tin cho người làm công tác trẻ em cấp xã để thực hiện việc xác minh, cập nhật và tham mưu các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ trẻ em theo quy định.

Phối hợp với Công an xã, bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, Trạm Y tế và người làm công tác trẻ em cấp xã trong quá trình xác minh những trường hợp thiếu, sai, trùng hoặc nghi trùng thông tin.

Chịu trách nhiệm phối hợp xác minh thông tin trẻ em thuộc địa bàn thôn; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình rà soát, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để được hướng dẫn, giải quyết.

7. Chế độ báo cáo

Các bộ phận, đơn vị và Trưởng các thôn báo cáo kết quả rà soát, xác minh và cập nhật dữ liệu về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo tiến độ được yêu cầu.

Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, đơn vị và các thôn kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền hướng dẫn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã Tân Trịnh. UBND xã yêu cầu các bộ phận, đơn vị liên quan và Trưởng các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|-----------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang; - Thường trực Đảng ủy xã; - Thường trực HĐND xã; - Chủ tịch, các PCT UBND xã; - Như mục VI; (Thực hiện) - Lưu: VT, VHXH. | (Báo cáo) |
|---|-----------|

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Huy Trường